TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 28/2023/DS-PT
Ngày 12-4-2023
V/v tranh chấp thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Các Thẩm phán: Bà Đặng Hồ Điệp

Bà Trần Thị Vân Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đức - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng: Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2022/TLPT-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp thực hiện nghĩa vụ bồi thường do người chết để lại.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2022/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/QĐ-PT ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Bá N; nơi cư trú: Số 133 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 39/99 Nguyễn Văn Hới, tổ 15, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, văn bản ủy quyền ngày 03/02/2023; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim Dung - Luật sư Văn phòng Luật sư Dung Trần và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*:

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1947; nơi cư trú: Số 91/275 Trần Nguyên Hãn, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 91/275 Trần Nguyên Hãn, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 5/16/348 Trần Nguyên Hãn, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Anh Nguyễn Văn H: Anh Nguyễn Văn K; nơi cư trú: Số 5/16/348 Trần Nguyên Hãn, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 09/8/2022; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Anh Vũ Bá N là nguyên đơn.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 30/8/2020 khi Anh Vũ Bá N đang đốt tiền vàng tại vỉa hè trước cửa nhà thì bị ông Nguyễn Văn Thành là hàng xóm tạt axit vào người dẫn đến bị bỏng nặng phải sơ cứu tại bệnh viện Việt Tiệp và ngay sau đó được chuyển đến bệnh viện bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác để điều trị. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình anh đã trình báo với cơ quan công an; ngày 11/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với ông Nguyễn Văn Thành. Tuy nhiên, ngày 20/9/2020 ông Thành chết nên Công an quận Lê Chân đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án. Theo kết luận giám định thương tích thì Anh Vũ Bá N bị tổn hại sức khỏe là 29%. Sự việc này, khiến Anh Vũ Bá N và gia đình bị tổn thất rất lớn về tinh thần cũng như vật chất, Anh Vũ Bá N đã phải trải qua quá trình điều trị vô cùng đau đớn. Gia đình ông Thành chưa bồi thường cho anh khoản tiền nào, nay anh đề nghị những người thừa kết thứ nhất của ông Thành là Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H, Anh Nguyễn Văn K phải có nghĩa vụ thực hiện thay ông Thành trong việc bồi thường thiệt hại cho Anh Vũ Bá N. Khi ông Thành chết có để lại tài sản là nhà và đất tại địa chỉ số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có giá trị 3.000.000.000đồng, nhà và đất mà ông Thành để lại chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sỡ hữu nhà. Ngoài ra, Anh Vũ Bá N không biết ông Thành còn để lại tài sản nào khác không nhưng anh chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản là nhà và đất tại địa chỉ số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Nay Anh Vũ Bá N yêu cầu Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H, Anh Nguyễn Văn K là vợ và các con ông Nguyễn Văn Thành phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi của ông Nguyễn Văn Thành gây ra với tổng số tiền là 1.146.422.227 đồng, bao gồm các khoản chi phí sau:

* Các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và các chức năng bị mất, suy giảm là 296.980.227 đồng; cụ thể:

- Chi phí khám chữa tại viện bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác từ ngày 30/8/2020 đến 16/10/2020 là 163.230.227 đồng (có hóa đơn); gồm: Tiền mua thuốc 12.097.090 đồng; chi phí khám chữa bệnh nội trú: 49.386.137 đồng; tiền thuốc chữa bỏng mua ngoài (hóa đơn bán lẻ mua ngoài từ 30/8/2020 đến 17/01/2021): 71.087.000 đồng; sữa ensure gold 08 hộp x 700.000 đồng = 5.600.000 đồng; thuê phòng trọ từ 30/8/2020 đến 16/10/2021: 120.000 đồng x 48ngày = 5.760.000 đồng; Áo ép sẹo 11.000.000 đồng; xe cấp cứu đưa bệnh nhân từ Hải Phòng đến Hà Nội đêm ngày 30/8/2020 và 01 điều dưỡng 3.800.000 đồng; xe đưa bệnh nhân từ Hà Nội về Hải Phòng ngày 16/10/2020: 1.500.000 đồng; thuê xe đưa đón cho đợt phẫu thuật mí mắt ngày 16/3/2021: 1.500.000 đồng x 02 lượt = 3.000.000 đồng.

- Chi phí khám chữa tại viện bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác khoa bỏng người lớn từ ngày 30/8/2020 đến 25/9/2020 là 68.000.000 đồng (không có hóa đơn),gồm: Tiền thay băng hàng ngày 500.000 đồng x 27ngày = 13.500.000 đồng; tiền thay băng kèm truyền giảm đau 1.500.000 đồng x 03ngày = 4.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng ca mổ ghép da, tư vấn trước khi mổ, bồi dưỡng gây mê 25.000.000 đồng; tiền giường chi trả thêm do không đủ chỗ theo tiêu chuẩn bảo hiểm xã hội: (1.000.000 đồng x 10ngày) + (500.000 đồng x 14ngày) = 17.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng 04 lần khám mắt tại Bệnh viện 103 là 8.000.000 đồng.

- Chi phí khám chữa tại viện bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác khoa phục hồi chức năng là 17.600.000 đồng (không có hóa đơn), gồm: Tiền giường trả thêm 300.000 đồng x 21ngày = 6.300.000 đồng; tiền tập phục hồi chức năng chi ngoài hàng ngày 200.000 đồng x 21ngày = 4.200.000 đồng; tiền khám bác sĩ phục hồi chức năng 03 lần là 3.000.000 đồng; tiền khám mắt lần cuối là 2.000.000 đồng; thực phẩm ăn thêm hàng ngày là 2.100.000 đồng;

- Chi phí phục hồi chức năng tại Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng là 32.700.000 đồng (không hóa đơn), gồm: Từ ngày 17/10/2020 đến 10/3/2021 là 29.700.000 đồng gồm: Tiền tập phục hồi 200.000 đồng x 135 ngày = 27.000.000 đồng; tiền chi phí đi lại 20.000 đồng x 135 ngày = 2.700.000 đồng. Từ 12/3/2021 đến 14/3/2021 là 200.000 đồng x 03 ngày = 600.000 đồng. Từ ngày 23/3/2021 đến ngày 04/4/2021 là 200.000 đồng x 12 ngày = 2.400.000 đồng.

- Chi phí khám mắt tại Khoa mắt Bệnh viện Quân y 103 ngày 11/3/2021 là 15.450.000 đồng (không có hóa đơn); gồm: Tiền thuê xe đi lại, công khám là 2.000.000 đồng; tiền thuốc là 950.000 đồng; chi phí phẫu thuật mí mắt ngày 15/3/2021 đến 22/3/2021 là 12.500.000 đồng; trong đó: Chi phí phẫu thuật lần 1

là 2.500.000 đồng; chi phí phẫu thuật lần 2, tư vấn khác và thuê người chăm sóc là 10.000.000 đồng.

* Thiệt hại do thu nhập thực tế của Anh Vũ Bá N bị mất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại xuất nhập khẩu Đại Dương từ tháng 9/2020 đến tháng 9/2022 là: 29.500.000 đồng/tháng x 25 tháng = 737.500.000 đồng.

* Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là: 37.742.000 đồng, bao gồm: Thiệt hại do thu nhập thực tế của người chăm sóc là bà Nguyễn Thị Đông Âu từ ngày 30/8/2020 đến ngày 15/9/2020 là: 16 ngày x (15.000.000 đồng : 30 ngày) = 7.742.000 đồng; tiền thuê người chăm sóc là chị Hoàng Thị Tâm từ 30/8/2020 đến 16/8/2020 là: 500.000 đồng/ngày x 48 ngày = 24.000.000 đồng; tiền thuê xe đi lại của bà Nguyễn Thị Đông Âu là: 900.000 đồng.

* Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần bằng 50 lần mức lương cơ sở là: 1.490.000 đồng x 50 lần = 74.500.000 đồng.

Trình bày và đề nghị của bị đơn: Ngày 30/8/2020 đã xảy ra sự việc là ông Nguyễn Văn Thành tạt axit vào người Anh Vũ Bá N khiến Anh Vũ Bá N bị bỏng với thương tích 29%. Ngay sau khi sự việc xảy ra thì gia đình đã đến bệnh viện để kịp thời thăm hỏi nhưng gia đình Anh Vũ Bá N rất căng thẳng nên hai bên chưa thỏa thuận được về vấn đề bồi thường thiệt hại. Quá trình điều tra vụ án, ông Thành chết nên vụ án đã bị đình chỉ. Ông Thành có vợ là Bà Nguyễn Thị Đ và có 02 con là Anh Nguyễn Văn H, Anh Nguyễn Văn K; cha mẹ đẻ của ông Thành đều đã chết, ông Thành không có con riêng hay con nuôi nào. Khi ông Thành chết có để lại khối tài sản là ¼ giá trị tài sản là nhà và đất tại địa chỉ số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, nhà và đất này là tài sản chung của cả gia đình gồm 04 người là ông Thành, Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K nhưng giấy tờ mua bán giữa gia đình anh với gia đình Anh Vũ Bá N vào năm 1997, có xác nhận của chính quyền địa phương chỉ mang tên ông Thành. Ông Thành chết không để lại di chúc và gia đình cũng chưa làm thủ tục khai nhận thừa kế hay yêu cầu chia di sản thừa kế. Hiện nhà và đất số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có trị giá 3.000.000.000 đồng, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ông Thành chỉ có một phần giá trị của ngôi nhà trên. Sự việc xảy ra là sự mất mát không đáng có đối với cả hai gia đình.

Nay Anh Vũ Bá N khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền 1.146.422.227 đồng thì bị đơn không đồng ý. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và sẽ có trách nhiệm bồi thường theo quyết định của Tòa án.

Với nội dung như trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2022/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã căn cứ vào các Điều 584; 585; 590, 615 Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26; điểm a

khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K phải có trách nhiệm bồi thường cho Anh Vũ Bá N số tiền là: 259.360.764 đồng chia kỷ phần mỗi người là 86.453.588 đồng. Trong trường hợp tài sản thừa kế mà ông Nguyễn Văn Thành để lại sau khi bồi thường cho Anh Vũ Bá N còn thừa thì Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K được tiếp tục quản lý, sử dụng; trường hợp tài sản thừa kế mà ông Nguyễn Văn Thành để lại không đủ để bồi thường cho Anh Vũ Bá N thì Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K không phải tiếp tục bồi thường.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K, mỗi người phải chịu 4.322.679 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Miễn cho Bà Nguyễn Thị Đ số tiền 4.322.679 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Anh Vũ Bá N đối với khoản yêu cầu bồi thường không được chấp nhận.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên lãi suất nếu chậm thi hành án; tuyên quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

- Ngày 29/9/2022, Anh Vũ Bá N kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án giải quyết tăng khoản tiền bồi thường, cụ thể: Đề nghị chấp nhận: i) Số tiền 71.000.000 đồng mua thuốc ngoài để điều trị. ii) Chi phí thực tế cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút chưa được tính đến cho đến thời điểm kết thúc điều trị. iii) Thu nhập thực tế bị mất tổng số 21 tháng, số tiền 16.500.000 đồng/tháng, chứ không phải trong 05 tháng với số tiền 15.000.0000đ/tháng như Tòa án cấp sơ thẩm tuyên.

- Ngày 30/9/2022 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân kháng nghị, nội dung: i) Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận khoản phụ cấp theo Hợp đồng lao động mà nguyên đơn đã ký với người sử dụng lao động là không có căn cứ. ii) Tòa án cấp sơ thẩm tính thời gian nguyên đơn bị mất thu nhập không phù hợp với thực tế. (lẽ ra phải tính từ ngày bị thương tích (30/8/2020) đến ngày điều trị thương tích cuối cùng là ngày phẫu thuật mí mắt (22/3/2021) bằng 07 tháng, chứ không phải 05 tháng như cấp sơ thẩm tính). iii) Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận khoản tiền 71.000.000 đồng tiền mua thuốc không có chỉ định của bác sỹ là không phù hợp với thực tế thiệt hại của nguyên đơn. Vì theo Điều 590 Bộ luật Dân sự đây là khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên các nội dung kháng nghị.

Nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ là các hồ sơ bệnh án, hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc điều trị của nguyên đơn tại Bệnh viện Bỏng quốc gia Lê Hữu Trác, Bệnh viện Quân y 103, Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng, Bệnh viện Việt Tiệp, Trung tâm Phục hồi chức năng tại Đồ Sơn để giải quyết vụ án một cách chính xác, công bằng.

- Bị đơn xuất trình bản phô tô Bản ghi nhớ họp gia đình đề ngày 16/3/2011, bản phô tô văn bản đề ngày 20/5/2019 ghi người làm đơn Nguyễn Văn Thành, tài liệu không có công chứng, chứng thực.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm của Kiểm sát viên đối với kháng cáo, kháng nghị: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, chấp nhận kháng nghị của Việm Kiểm sát sửa bản án sơ thẩm theo hướng như đã phân tích trong nội dung kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền: Đây là tranh chấp về thực hiện nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại theo khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm là đúng thẩm quyền. Vụ án có kháng cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Kháng cáo và kháng nghị trong thời hạn quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền có mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Anh Vũ Bá N là người bị thiệt hại về sức khỏe mà người gây thiệt hại là ông Nguyễn Văn Thành, nhưng ông Thành đã chết. Anh Vũ Bá N yêu cầu Bà Nguyễn Thị Đ là vợ ông Nguyễn Văn Thành; Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K là các con của ông Thành phải có

trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi của ông Thành gây ra với tổng số tiền là 1.146.422.227 đồng.

[4] Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại, nguyên tắc bồi thường thiệt hại: Thông báo số 11 ngày 26/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Lê Chân thể hiện: "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Hải Phòng ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 03 ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với vụ án: Cố ý gây thương tích. Khoảng 18h40' ngày 30/8/2020 ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1940, trú quán số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có dùng axit gây thương tích cho Anh Vũ Bá N, sinh năm 1974, trú quán số 133 Lán Bè, Lam Sơn, Lê Chân, HP tại vỉa hè trước cửa số nhà 133 Lán Bè, Lam Sơn, Lê Chân khiến Anh Vũ Bá N bỏng nặng phải đưa đi bênh viện cấp cứu. Theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 127 ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Hải Phòng". Trong vụ án này, người có hành vi xâm phạm sức khỏe Anh Vũ Bá N là ông Nguyễn Văn Thành. Do đó, ông Nguyễn Văn Thành phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm không nhận định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại là thiếu sót. Tại phiên tòa bị đơn cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc ông Thành gây thương tích cho Anh Vũ Bá N là do trước đây vài năm Anh Vũ Bá N có xây lấn sang nhà bị đơn. Ông Thành và bị đơn đã nhiều lần tranh chấp với nhau. Anh Nguyễn Văn K xuất trình đơn đề gửi Ủy ban nhân dân phường của ông Nguyễn Văn Thành khi ông Thành còn sống và các ảnh chụp các vị trí nhà mà bị đơn cho rằng trước đây nguyên đơn có xây lấn sang nhà bị đơn. Tuy nhiên, các bên nếu có tranh chấp đất đai với nhau phải làm đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết và tranh chấp đó sẽ được xem xét giải quyết theo trình tự thủ tục dân sự khi các bên hòa giải không thành. Do đó không chấp nhận ý kiến của bị đơn cho rằng nguyên đơn có một phần lỗi khi để xẩy ra vụ việc. Thương tích mà Anh Vũ Bá N phải gánh chịu do ông Nguyễn Văn Thành gây ra. Hành vi của ông Nguyễn Văn Thành vi phạm khoản 1 Điều 33 Bộ luật Dân sự về quy định "*Cá nhân có quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe. ...*". Trong vụ việc này xác định lỗi thuộc về ông Nguyễn Văn Thành. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng không phân tích yếu tố lỗi trong trách nhiệm dân sự là thiếu sót. Các vi phạm nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[5] Tài sản và giá trị tài sản do người chết để lại: Ông Thành mua nhà và đất tại địa chỉ số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng của gia đình Anh Vũ Bá N và được Ủy ban nhân dân phường Lam Sơn xác nhận vào ngày 28/7/1997. Tại thời điểm này, ông Thành đang có vợ là Bà

Nguyễn Thị Đ vì vậy, có cơ sở xác định nhà và đất tại số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thuộc tài sản chung của vợ chồng ông Thành và Bà Nguyễn Thị Đ. Anh Nguyễn Văn K và Anh Nguyễn Văn H cho rằng ông Thành chỉ có một phần giá trị nhà và đất tại địa chỉ số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nhà và đất này là tài sản chung của gia đình gồm: ông Thành, Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K. Ông Thành chết không để lại di chúc và gia đình cũng chưa làm thủ tục khai nhận thừa kế hay yêu cầu chia di sản thừa kế. Tuy nhiên, Anh Nguyễn Văn K và Anh Nguyễn Văn H không đưa ra được các tài liệu chứng cứ chứng minh việc mình đã đóng góp tiền để mua nhà và đất hay có công sức xây dựng, cải tạo nhà cùng với cha mẹ nên không có căn cứ chấp nhận trình bày nêu trên của anh Kiểm, Anh Nguyễn Văn H. Nhận định nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ. Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất xác định nhà và đất số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng trị giá 3.000.000.000 đồng, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tài sản mà ông Thành để lại là ½ giá trị nhà và đất nêu trên và tương đương 1.500.0000 đồng. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận giá trị của nhà và đất số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm xác định tài sản do người chết để lại và giá trị tài sản là có căn cứ. Bị đơn không kháng cáo về nội dung này, nhưng xuất trình các tài liệu phô tô không có công chứng chứng thực và cho rằng tài sản là nhà đất số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là tài sản chung của ông Thành, Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K là không có cơ sở.

[6] Xác định người có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại: Sau khi có hành vi gây tổn hại sức khỏe cho Anh Vũ Bá N vào ngày 30/8/2020, đến ngày 20/9/2020 ông Thành chết. Ông Nguyễn Văn Thành có vợ là Bà Nguyễn Thị Đ và có 02 con là Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K; cha mẹ đẻ của ông Thành đều đã chết, ông Thành không có con riêng hay con nuôi nào và cũng không làm con nuôi của ai. Theo quy định tại Điều 651 của Bộ luật Dân sự thì hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn Thành là Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn K và Anh Nguyễn Văn H. Ông Thành chết không để lại di chúc, tài sản mà ông Thành để lại không có yêu cầu chia thừa kế và đang do Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K trực tiếp quản lý. Theo quy định tại khoản 1 Điều 615 Bộ luật Dân sự thì những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do người chết để lại. Nhận định nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ. phù hợp với quy định tại Điều 615 Bộ luật Dân sự.

[7] Xét kháng cáo của nguyên đơn, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng:

[7.1] Về số tiền 71.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích: Xét thấy, khoản chi phí này Anh Vũ Bá N chỉ xuất trình được hóa đơn bán lẻ mua thuốc và các vật dụng từ ngày 30/8/2020 đến 17/01/2021 nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ thể hiện việc mua thuốc và sử dụng thuốc mua ngoài là do bác sĩ điều trị hoặc do cơ sở y tế chỉ định về loại thuốc sử dụng, liều lượng sử dụng, thời gian sử dụng và cách thức sử dụng nên không có cơ sở chấp nhận đối với yêu cầu này. Nhận định nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng về nội dung này.

[7.2] Nội dung kháng cáo về chi phí thực tế cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút chưa được tính đến cho đến thời điểm kết thúc điều trị: Về phạm vi xét xử phúc thẩm nên các chi phí thực tế phù hợp quy định của pháp luật cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút mà chưa được giải quyết trong vụ án này, hoặc các chi phí phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm để cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[7.3] Nội dung kháng cáo về thu nhập thực tế bị mất tổng số 21 tháng, số tiền 16.500.000 đồng/tháng, chứ không phải trong 05 tháng với số tiền 15.000.0000 đồng/tháng như Tòa án cấp sơ thẩm tuyên; nội dung kháng nghị về tính thời gian nguyên đơn bị mất thu nhập không phù hợp với thực tế. (lẽ ra phải tính từ ngày bị thương tích (30/8/2020) đến ngày điều trị thương tích cuối cùng (22/3/2021) 07 tháng, chứ không phải 05 tháng như cấp sơ thẩm tuyên): Xét thấy, Hợp đồng lao động ngày 01/6/2020 được ký giữa giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại Xuất nhập khẩu Đại Dương với Anh Vũ Bá N trong đó có các nội dung cơ bản sau đây: Thời hạn làm việc từ ngày 01/6/2020 đến ngày 01/6/2022; Mức lương chính hoặc tiền công: 15.000.000 VND/tháng. Phụ cấp: 1.500.000 đồng/1 tháng. Thưởng: theo doanh thu hàng tháng. Sau khi Anh Vũ Bá N bị thương tích, Anh Vũ Bá N bị chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn vì lý do sức khỏe. Như vậy, cần tính thời gian bị mất thu nhập kể từ ngày Anh Vũ Bá N bị gây thương tích đến ngày xuất viện cuối cùng mới phù hợp. Cụ thể, Anh Vũ Bá N bị thương tích vào ngày 30/8/2020 đến ngày phẫu thuật mổ mí mắt 22/3/2021. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng về thời gian tính bồi thường về mất thu nhập là 07 tháng, tính từ ngày bị thương tích (30/8/2020) đến ngày điều trị thương tích cuối cùng (22/3/2021). Không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất tổng số 21 tháng. Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về nội dung này.

[7.4] Nội dung kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng về đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận khoản phụ cấp theo Hợp đồng lao động mà nguyên đơn đã ký với người sử dụng lao động: Như đã nêu trên về các nội dung trong Hợp đồng lao động của nguyên đơn có nêu khoản phụ cấp 1.500.000 đồng/1 tháng, đây là khoản tiền theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và khoản tiền này là cố định. Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân về nội dung này.

[8] Tổng số tiền bị đơn phải bồi thường: Như vậy, các khoản tiền nguyên đơn yêu cầu và được chấp nhận, gồm có: Chi phí khám chữa bệnh nội trú tại Bệnh viện bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác từ ngày 30/8/2020 đến 16/10/2020 là: 49.386.137 đồng. Số tiền thực tế mà Anh Vũ Bá N đã phải chi trả Bệnh viện bỏng Quốc gia Lê Hữu Tráclà 17.022.627 đồng. Khoản tiền thuê xe cấp cứu đưa bệnh nhân đi và về tổng cộng là 5.300.000 đồng. Bồi thường tổn thất về tinh thần tương đương với 35 lần mức lương cơ sở: 1.490.000 đồng x 35 lần = 52.150.000 đồng. Tiền thuê phòng trọ cho người chăm sóc từ ngày 30/8/2020 đến ngày 16/10/2020: 120.000.000 đồng x 48 ngày = 5.760.000 đồng. Tiền bồi dưỡng mua Sữa ensure gold 08 hộp x 700.000 đồng = 5.600.000 đồng. Chi phí phẫu thuật là 2.500.000 đồng và chi phí thuê xe đi phẫu thuật thẩm mỹ 3.000.000 đồng, tổng là 5.500.000 đồng. Thu nhập thực tế của người chăm sóc gồm: Khoản tiền mất thu nhập của bà Nguyễn Thị Đông Âu từ ngày 30/8/2020 đến ngày 15/9/2020 là 16 ngày x (15.000.000 đồng: 30 ngày) = 7.742.000 đồng và tiền thuê xe đi lại của bà Nguyễn Thị Đông Âu là 900.000 đồng, tổng là 8.642.000 đồng. Chi phí thuê người chăm sóc là chị Hoàng Thị Tâm từ 30/8/2020 đến 16/8/2020 là: 500.000 đồng/ngày x 48 ngày = 24.000.000 đồng. Thu nhập thực tế nguyên đơn bị mất với mức lương chính theo Hợp đồng lao động là 16.500.0000 đồng/tháng x 07 tháng là 115.500.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 288.860.764 đồng. Các khoản chi phí khác từ ngày 30/8/2020 đến ngày 21/9/2022 mà nguyên đơn yêu cầu nhưng không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ không được chấp nhận. Bản án sơ thẩm tuyên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng không tuyên phần không chấp nhận là thiếu sót.

[9] Các nội dung khác:

- Về khoản thiệt hại tại BV Lê Hữu Trác từ 30/8/2020 đến 16/10/2020 là 49.386.137 đồng, Bản án sơ thẩm nhận định là khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa. Tuy nhiên, theo Bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú ra viện ngày 16/10/2020 thể hiện: Số tiền 49.386.137 đồng là tổng chi phí khám, chữa bệnh, trong đó số tiền Quỹ BHYT thanh toán 39.509.910 đồng, số tiền người bệnh trả 9.877.227 đồng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị đơn không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về nội dung này. Phạm vi xét xử phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

- Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, nguyên đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định tỉ lệ thiệt hại hại sức khỏe của nguyên đơn; sao bệnh án tại các bệnh viện mà nguyên đơn đã đi điều trị. Xét thấy, các khoản bồi thường thiệt hại mà nguyên đơn yêu cầu khởi kiện đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết. Phạm vi phúc thẩm chỉ xem xét lại nội dung có kháng cáo, kháng nghị nên không chấp nhận yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn và của nguyên đơn. Trường hợp nguyên đơn tiếp tục phải chi phí để điều trị thương tích, về các khoản chi phí hợp lý chưa được Tòa án xem xét sẽ được thụ lý giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo quy định như đã nêu tại phần [7.2].

[10] Về án phí dân sự:

Do khoản tiền bồi thường thay đổi nên án phí dân sự sơ thẩm được tính lại theo quy định.

Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, Điều 148, khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 364, 584; 585; 586, 590, 614, 615 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn Anh Vũ Bá N,

1. Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2022/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng,

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Anh Vũ Bá N, buộc Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K là những người hưởng thừa kế của ông Nguyễn Văn Thành tài sản là nhà đất số 135 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phải có trách nhiệm bồi thường cho Anh Vũ Bá N tổng số tiền là 288.860.764 đồng. Chia kỷ phần, Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H, Anh Nguyễn Văn K mỗi người phải bồi thường số tiền là 96.286.921 đồng.

Bà Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Văn H và Anh Nguyễn Văn K có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do ông Nguyễn Văn Thành để lại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Không chấp nhận các khoản chi phí khác từ ngày 30/8/2020 đến ngày 21/9/2022 mà nguyên đơn Anh Vũ Bá N yêu cầu nhưng không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

2. Về án phí dân sự: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Bà Nguyễn Thị Đ. Anh Nguyễn Văn H, Anh Nguyễn Văn K mỗi người phải chịu 4.814.346 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh Vũ Bá N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh sơn